

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 23/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Nguyễn Thị Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS, ngày 21/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Tất T – Sinh năm 1972

HKTT: Thôn X, xã L, Thành phố T, tỉnh T; Nơi cư trú: Số nhà X, đường N, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Tất Q (đã chết) và bà Đào Thị C (đã chết); Gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Doãn Thị H và có 2 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm:1991

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/2/2020 Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng D do ông Trần Công N làm giám đốc và Công ty cổ phần xây lắp điện T do Trần Tất T làm giám đốc ký kết Hợp đồng xây lắp công trình cải tạo DZ 10KV lộ 971.973 trung gian Giắt lên vận hành cấp điện áp 22KV. Địa điểm xây dựng tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi ký hợp đồng, sáng 29/4/2020 Trần Tất T giao cho anh Nguyễn Văn T, là cán bộ của Công ty liên hệ, thông báo với chính quyền xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để thi công công trình nâng cấp, cải tạo lưới điện tại khu vực cánh đồng xã T, huyện T. Anh Nguyễn Văn T đã gặp ông Phạm Ngọc T, là thôn trưởng thôn X, xã T, huyện T và ông Nguyễn Văn Q (là người có ruộng nơi Công ty định đào mố lấp đặt cột điện) trao đổi, thống nhất vị trí đào mố lấp đặt cột điện.

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2020 Trần Tất T cho máy móc, công nhân đến địa điểm đã xác định (bãi đất trống tiếp giáp ruộng lúa nhà ông Q ở cánh đồng Q, thôn X và nương nước tưới tiêu) để thi công. Tổ công nhân dùng máy mức đào mố đất và máy cẩu để lắp đặt cột điện, quá trình thi công đã mức đất chặn dòng kênh 216 dẫn nước tưới tiêu nông nghiệp của xã để làm đường cho máy mức đi qua và làm mặt bằng lắp đặt cột điện. Lúc này chị Hà Thị P là cán bộ phụ trách mảng tưới tiêu của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Chu đi kiểm tra phát hiện tổ công nhân đã mức đất chặn dòng kênh 216 dẫn nước tưới tiêu nông nghiệp của xã để làm đường cho máy mức đi qua và làm mặt bằng lắp đặt cột điện, lúc này chị P đã yêu cầu dừng lại nhưng nhóm công nhân vẫn tiếp tục thi công, chị P đến Ủy ban nhân dân xã T báo cáo với ông Đoàn Văn T, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sự việc trên, sau đó ông T báo cáo với ông Dương Bá T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và đề xuất thành lập tổ công tác gồm: Ông Đoàn Văn T (tổ trưởng), ông Nguyễn Văn T (giám đốc hợp tác xã dịch vụ), ông Dương Thanh T (cán bộ địa chính xã), ông Nguyễn Hữu T (Trưởng Công an xã), ông Nguyễn Văn S (phó trưởng công an xã), ông Lê Đức H, Chỉ huy trưởng ban quân sự xã, ông Phạm Ngọc T (thôn trưởng thôn X) đến hiện trường xác minh, giải quyết vụ việc. Đề xuất trên được ông Dương Bá T phê duyệt.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, tổ công tác đến hiện trường phát hiện việc thi công công trình đã làm hư hỏng bờ trực nội đồng và đò đất chặn dòng kênh 216 nên đã yêu cầu công nhân dừng thi công, giữ nguyên hiện trường để lập biên bản vụ việc.

Anh Nguyễn Văn T cho tổ thi công dừng lại và gọi điện thông báo cho Trần Tất T biết nội dung sự việc. Sau khi nghe anh T thông báo, Trần Tất T đến hiện trường chỉ đạo công nhân tiếp tục thi công, đại diện tổ công tác là ông Đoàn Văn T yêu cầu Trần Tất T cho dừng thi công, giữ nguyên hiện trường để lập biên bản vụ việc nhưng T không thực hiện mà chỉ đạo anh Nguyễn Văn P cẩu cột điện từ mố cột đã đào đưa lên xe ô tô và ra lệnh cho anh Nguyễn Văn T điều khiển máy mức xúc đất lấp mố đất đã đào để trả lại mặt bằng, trong lúc chỉ đạo Th liên tục dùng lời lẽ xúc phạm và đe dọa các thành viên tổ công tác.

Lúc này Trần Tất T đang đứng trên bánh xích của máy mức chỉ đạo việc san lấp mố đất và chửi ông Nguyễn Hữu T và ông Đoàn Văn T nên anh T dùng tay kéo T xuống, mục đích để đề phòng Trần Tất T có thể hành hung đối với đồng chí T. Khi bị kéo xuống, T dùng tay phải nắm vào áo anh T kéo ghì vào bánh xích đồng thời dùng tay trái đâm vào vùng má phải và dùng tay phải đâm vào mặt anh T làm anh T chảy máu ở vùng mũi thì được mọi người can ngăn, T dừng lại nhưng vẫn tiếp tục có lời lẽ xúc phạm, đe dọa anh T và tổ công tác.

Sau đó Tổ công tác đã lập biên bản làm việc nhưng Trần Tất T và đại diện tổ thi công không tham gia.

Anh Nguyễn Hữu T được đưa đi khám, kiểm tra vết thương tại Trạm y tế xã T, sau đó điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T.

Trần Tất T tiếp tục chỉ đạo công nhân san lấp hố đất trả lại mặt bằng ban đầu và đưa máy móc, công nhân rời khỏi hiện trường.

Tại Biên bản xem xét dấu vết thân thể của Trần Tất T được lập vào hồi 00 giờ 35 phút, ngày 30/4/2020 ghi nhận: 01 vết sưng nề kích thước 1,5x2 cm tại vùng đỉnh đầu, bề mặt không bị xây xước, tấy đỏ; 01 vết xước da hình tròn đường kính 0,2cm tại mặt bên trên ngoài mu bàn tay phải, bên dưới cách đốt cuối cùng ngón trỏ bàn tay phải 2,2cm. Trong đó, vết tấy đỏ vùng đỉnh đầu do giằng co với anh Nguyễn Hữu T nhưng không biết va chạm vào đâu, vết xây xước hình tròn ở tay do T tự gây ra vào ngày 28/4/2020.

Biên bản khám thương đối với anh Nguyễn Hữu T vào hồi 17 giờ 10 phút, ngày 29/4/2020 thể hiện: 01 vết xước trong lỗ mũi phải, có chảy máu, 01 vết bầm tím ở má phải, đau đầu, choáng váng, buồn nôn. Ngày 16/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, giám định thương tích đối với anh Nguyễn Hữu T, tại bản kết luận giám định số 420/2020/TTPY của Trung tâm giám định pháp y kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Hữu T là 0%.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường.

*Cáo trạng số 06/CT - VKS, ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa truy tố Trần Tất T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

-Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tất T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

-Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Hình phạt đối với Trần Tất T từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về dân sự: Anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, gửi lời xin lỗi đối với đoàn công tác và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Căn cứ vào Hợp đồng đã ký kết giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng D và Công ty cổ phần xây lắp điện T (do bị cáo làm giám đốc), về việc xây lắp công trình cải tạo DZ 10KV lộ 971.973 trung gian Giắt lên vận hành cấp điện áp 22KV. Địa điểm xây dựng tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Sáng ngày 29/4/2020 Trần Tất T giao cho anh Nguyễn Văn T là cán bộ của Công ty lên để liên hệ, thông báo với chính quyền địa phương xã T để thi công công trình nâng cấp, cải tạo lưới điện tại khu vực cánh đồng Quán thuộc thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2020 Trần Tất T cho công nhân đưa máy móc lên để thi công. Tổ công nhân dùng máy mức đào mố đất và máy cẩu để lắp đặt cột điện, quá trình thi công có làm hư hỏng bờ trục nội đồng và đã mức đất chặn dòng kênh 216 dẫn nước tưới tiêu nông nghiệp của xã để làm đường cho máy mức đi qua, làm mất bằng lắp đặt cột điện.

Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, sau khi nghe điện thoại của anh Nguyễn Văn T thông báo đại diện chính quyền địa phương yêu cầu dừng việc thi công công trình lại, bị cáo đã đến hiện trường chỉ đạo công nhân cẩu cột điện từ mố cột đã đào đưa lên ô tô và yêu cầu công nhân điều khiển máy mức xúc đất lấp mố đất đã đào để trả lại hiện trạng ban đầu vì đã đến giờ trả lại lưới điện cho Điện lực T và vì an toàn của công nhân đang thi công công trình. Do đại diện chính quyền địa phương không cho bị cáo san lấp lại mặt bằng ban đầu mà yêu cầu bị cáo giữ nguyên hiện trường để lập biên bản, vì bức xúc nên bị cáo có dùng nhiều lời lẽ xúc phạm và đe dọa đoàn công tác. Lúc này bị cáo đang đứng trên bánh xích máy mức thì anh Nguyễn Hữu T dùng tay kéo bị cáo xuống, khi bị kéo từ trên cao xuống do không làm chủ được bản thân nên bị cáo dùng tay đâm vào má và mặt anh T làm chảy máu mũi.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản làm việc, biên bản hiện trường và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Tất T, phạm tội “Chống người thi hành công vụ” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi xúc phạm, đe dọa và đánh thành viên của tổ công tác khi họ đang thi hành công vụ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành

công vụ. Do đó cần xử bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đại diện chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận quá trình sinh sống ở địa phương bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật, tại phiên tòa đại diện chính quyền địa phương cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

[5] Về dân sự: Anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Tất T, phạm tội “ Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Tất T: 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trần Tất T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND T;
- Công an T;
- Thi hành án DS T;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan

